

Bản án số: 57/2021/HS-ST  
Ngày 12/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Ngọc Mậu

Bà Lê Thị Xuân

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quế

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST ngày 25/3/2021 đối với bị cáo:

**Nông Ích Đ - Sinh ngày 05/01/2002**

Tên gọi khác: Không

HKTT: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nông Ích K, sinh năm 1980 và con bà Lương Thị Y, sinh năm 1980; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con chưa có. Sống như vợ chồng với Nông Thị Kiều V, sinh năm 2000 có HKTT tại thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/12/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đông: Ông Hoàng Nhật H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*Bị hại:* Anh Bùi Văn T, sinh năm 1999. Xin vắng mặt

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Chị Châu Thị Xuân L, sinh năm 2000. Xin vắng mặt

HKTT: Thôn N, xã K, huyện L, tỉnh Tuyên Quang

Tạm trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Văn T, sinh năm 1990. Xin vắng mặt

HKTT: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Chị Nông Thị Kiều V, sinh năm 2000. Xin vắng mặt

HKTT: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/12/2020, anh Bùi Văn T (Viết tắt: Bùi T) điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh – đen, BKS: 36K3-108.87 của mình đến phòng trọ của anh Bùi Văn T, sinh năm 1994 (là anh họ và cùng quê với anh Bùi T) ở xóm Giai, thôn Đ, xã Đ, huyện Tiên Du. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ đi bộ đến phòng trọ của anh T chơi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ mượn xe mô tô trên của anh Bùi T để đi đón người yêu là chị V từ công ty về và hẹn sáng hôm sau sẽ đem xe đến phòng anh T để trả lại cho anh Bùi T. Anh Bùi T đồng ý giao xe cho Đ. Sáng ngày 03/12/2020 do không có tiền chi cá nhân nên Đ đã nảy sinh ý định đem chiếc xe mô tô của anh Bùi T đi cầm cố. Đông đi xe mô tô trên đến Cửa hàng cầm đồ Lê T ở thôn Đoài, xã Hoàn Sơn do anh Lê Văn T, sinh năm 1990 (*Viết tắt: Lê T*) có HKTT ở thôn N, xã H, huyện T làm chủ. Tại đây, Đ đặt vấn đề cầm cố chiếc xe mô tô trên vay số tiền 9.500.000 đồng. Anh Lê T hỏi nguồn gốc và giấy đăng ký của chiếc xe thì Đ nói dối là xe của Đ đã mua lại, Đ để quên giấy tờ xe ở quê, do cần tiền nên muốn vay trước 5.000.000 đồng, khi nào Đ đem giấy tờ xe đến thì sẽ lấy nốt số tiền còn lại. Anh Lê T đồng ý và viết hợp đồng cầm đồ xe mô tô rồi đưa cho Đ số tiền 5.000.000 đồng. Số tiền có được Đ đã chi tiêu cá nhân hết.

Chiều ngày 03/12/2020 Đ quay lại cửa hàng của anh Lê T đặt vấn đề vay thêm 3.000.000 đồng để sáng 04/12/2020 về quê khám tuyển nghĩa vụ quân sự và lấy giấy tờ xe mô tô. Anh Lê T đồng ý và đưa cho Đ số tiền này. Số tiền có được Đ đã chi tiêu hết.

Chiều ngày 03/12/2020 anh Bùi T không thấy Đ đem trả xe mô tô nên đã gọi điện cho Đ nhưng Đ không nghe máy. Sau đó, tối ngày 04/12/2020, Đ đã mượn điện thoại của một người không quen biết gọi vào số điện thoại của anh Bùi T nói dối là xe mô tô đang bị Công an giao thông thị xã T bắt giữ, Đ đang đi vay tiền để lấy xe ra. Anh Bùi T tin lời Đ nên không đòi xe nữa. Đến tối ngày 09/12/2020, Đ và anh Bùi T cùng đến phòng trọ của anh T chơi. Tại đây, Đ nói dối anh Bùi T là cần phải có giấy đăng ký xe mô tô thì mới lấy xe ra được. Anh Bùi T tin nên đã hẹn Đ tối ngày 10/12/2020 đến phòng trọ của anh T thì anh sẽ đưa giấy tờ xe cho Đ. Tối ngày 10/12/2020, tại phòng trọ của anh T, anh Bùi T đã đưa cho Đ giấy đăng

ký xe mô tô bản photo công chứng. Đ nói không có giấy đăng ký xe bản chính sợ Công an giao thông không cho lấy xe. Anh Bùi T nói với Đ là bản chính anh đang để ở quê, chỉ có ảnh chụp bản chính giấy đăng ký xe trong điện thoại di động. Sau đó, anh Bùi T đã đưa cho Đ cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi A1 màu trắng là điện thoại của chị Châu Thị Xuân L - người yêu của anh Bùi T. Đ cầm theo chiếc điện thoại di động trên về phòng trọ của mình. Đến chiều ngày 11/12/2020, Đ cầm giấy đăng ký xe mô tô bản photo công chứng đến cửa hàng cầm đồ của anh Lê T lấy nốt số tiền 1.500.000 đồng.

Tối ngày 11/12/2020, Đ đã lấy chiếc điện thoại của chị L ra sử dụng thì thấy trong máy có cài đặt ứng dụng ví Momo đăng ký theo số điện thoại của chị L là 01684.776.012 và tài khoản ví Momo vẫn lưu mật khẩu mở ứng dụng. Tài khoản ví Momo của chị L có liên kết với tài khoản ngân hàng Shinhanbank có số 700013394771 mang tên của chị L. Đ mở ví Momo kiểm tra thấy trong tài khoản ví Momo trên có số tiền dư nợ là 4.302.480 đồng và trong tài khoản ngân hàng Shinhanbank của chị L có số tiền dư nợ là 2.488.014 đồng. Ngày 12/12/2020, sau khi tiêu hết số tiền cầm cố xe mô tô, Đ liền nảy sinh ý định trộm cắp số tiền có trong tài khoản ví Momo và tài khoản ngân hàng của chị L. Từ ngày 12/12/2020 đến 17/12/2020, Đ đã mở ứng dụng ví Momo thực hiện việc nạp tiền từ tài khoản ngân hàng Shinhanbank của chị L vào tài khoản ví Momo của chị L với tổng số tiền là 2.400.000 đồng. Sau đó, Đ thực hiện chuyển tiền từ tài khoản ví Momo sang tài khoản số 43210001763401 của Ngân hàng BIDV mang tên Nông Ích Đ với tổng số tiền là 5.600.000 đồng, cụ thể:

- + Ngày 12/12/2020: chuyển 1.000.000 đồng;
- + Ngày 13/12/2020: chuyển 300.000 đồng;
- + Ngày 14/12/2020: chuyển 02 lần tổng số tiền là 2.400.000 đồng;
- + Ngày 16/12/2020: chuyển 02 lần tổng số tiền là 1.300.000 đồng;
- + Ngày 17/12/2020: chuyển 600.000 đồng.

Sau khi chuyển được tiền từ ví Momo của chị L vào tài khoản của mình, Đ đã ra cây rút tiền ATM ở chân cầu Đ, xã H, huyện T rút toàn bộ số tiền có được và chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 03 ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: *01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh – đen, BKS: 36K3 – 108.87 có giá trị còn lại là 35.000.000 đồng.*

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 12/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Nông Ích Đ về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Ích Đ khai nhận: Sau khi mượn xe của anh T do không có tiền chi tiêu nên đã nảy ý định cầm cố chiếc xe của anh Bùi T lấy tiền chi tiêu. Bị cáo đã đến cửa hàng cầm đồ của anh Lê Văn T, sinh năm 1990 có HKTT ở thôn N, xã H, huyện Tiên Du làm chủ cầm cố được tổng số tiền

9.500.000đ và khi anh Bùi T đòi xe thì Đ nói dối là xe bị Công an giao thông tạm giữ để anh T tin và không đòi xe. Ngoài ra, khi anh Bùi T đưa điện thoại của chị L cho bị cáo để đi lấy xe và khi sử dụng điện thoại phát hiện trong máy có cài đặt ứng dụng ví Momo và bị cáo đã rút tổng số tiền 5.600.000đ. Toàn bộ số tiền trên bị cáo chi tiêu cá nhân hết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 12/3/2021. Trong phần luận tội đã phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Ích Đ phạm các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự và “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 175; khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nông Ích Đ từ 18 đến 20 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Từ 08 đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 26 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 29/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng và là người thuộc vùng kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với Hợp đồng cầm đồ ngày 03/12/2020 và 01 giấy đăng ký xe mô tô này bản phô tô công chứng mang tên Bùi Văn T là tài liệu chứng cứ quan trọng cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí về tội danh. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo sau khi nghe luận tội của Đại diện Viện kiểm sát thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản định giá tài sản với các tài liệu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/12/2020, tại phòng trọ của anh Bùi Văn T ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Nông Ích Đ đã mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh - đen, BKS: 36K3 – 108.87 có trị giá 35.000.000 đồng của anh Bùi Văn T. Sau khi mượn được chiếc xe, Đ đã sử dụng xe đi đến KCN Đại Đồng để đón người yêu tuy nhiên do không đón được nên Đ đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. Ngày 03/12/2020, Đ đã đem chiếc xe trên đi cầm cố được 9.500.000 đồng rồi nói dối anh T là xe bị Công an giao thông tạm giữ để anh T tin và không đòi xe.

Tối 10/12/2020 tại phòng trọ của anh T, anh Bùi Văn T đã giao cho Đ 01 chiếc điện thoại di động Xiaomi A1 của chị Châu Thị Xuân L có chụp ảnh giấy đăng ký xe mô tô trên cho Đ. Sau khi có được chiếc điện thoại trên, Đ đã trộm cắp số tiền 5.600.000 đồng trong ứng dụng ví Momo của chị L bằng cách chuyển tiền từ trong tài khoản ví Momo cài đặt trong điện thoại di động của chị L sang tài khoản ngân hàng BIDV của Đ. Số tiền có được Đ đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Do vậy, có đủ căn cứ để xét xử bị cáo Nông Ích Đ phạm các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự và “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội bị cáo đã gây lo lắng, hoang mang trong nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người sử dụng ma túy nên bị coi là nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa ngày hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Ngoài ra, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại và người liên quan số tiền đã chiếm đoạt, đồng thời bị hại đã có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập riêng và là người thuộc vùng kinh tế khó khăn. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/12/2020, anh Lê Văn T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh – đen, BKS: 36K3 – 108.87, số khung: 1010KY125585, số máy: G3D4E892013. Cơ quan điều tra đã trả anh Bùi Văn T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh – đen, BKS: 36K3 – 108.87, số khung: 1010KY125585, số máy: G3D4E892013; Chị Vân thay mặt bị cáo Đ bồi thường cho chị Châu Thị Xuân L số tiền 5.600.000 đồng. Anh Bùi T và chị L không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Chị V đã thay mặt bị cáo Đ bồi thường cho anh Lê Văn T số tiền 9.500.000 đồng và anh Lê Văn T không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với Hợp đồng cầm đồ ngày 03/12/2020 và 01 giấy đăng ký xe mô tô này bản phô tô công chứng mang tên Bùi Văn T là tài liệu chứng cứ quan trọng cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi của anh Lê Văn T nhận cầm cố chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, BKS: 36K3 – 108.87, khi nhận cầm cố anh T không biết đó là tài sản do Đồng phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với anh T là phù hợp.

Đối với chị Nông Thị Kiều V là người chung sống với Đ và đem trả lại chiếc điện thoại di động cho anh Bùi T, chị V không biết Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp số tiền trong ví Momo từ chiếc điện thoại này nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nông Ích Đ phạm các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Nông Ích Đ 22 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29/12/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Hợp đồng cầm đồ ngày 03/12/2020 và 01 giấy đăng ký xe mô tô này bản phô tô công chứng mang tên Bùi Văn T là tài liệu chứng cứ quan trọng cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu án văn, hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Xuân Phong**